

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 38/KH-TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045

Căn cứ Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW;

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 38/KH-TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045 (viết tắt là *Kế hoạch số 38/KH-TU*), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 156-KL/TW, Kết luận số 76-KL/TW, Nghị quyết số 33-NQ/TW và các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng về văn hóa và con người Việt Nam nói chung; Kế hoạch số 38/KH-TU nói riêng nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương về phát huy vai

trò, tầm quan trọng của văn hóa để góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới.

b) Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 156-KL/TW và Kế hoạch số 38/KH-TU nói riêng phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương, đơn vị trong toàn tỉnh; xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp khả thi, phù hợp và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra; tạo sự chuyển biến sâu sắc trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về ý thức tu dưỡng đạo đức, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, tự chủ, tự lực, tự cường, khát vọng cống hiến, đưa sự nghiệp văn hóa của tỉnh Đồng Nai phát triển toàn diện, bền vững.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai tổ chức thực hiện Kết luận số 156-KL/TW và Kế hoạch số 38/KH-TU đảm bảo thường xuyên, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, đồng bộ với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực văn hóa, con người, gắn với chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong thực tiễn của từng địa phương, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

b) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết và tổng kết thực hiện để có điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Xây dựng và phát triển nền văn hóa Đồng Nai tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, có đầy đủ các phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam, văn minh, hiện đại, thân thiện, nghĩa tình.

b) Hình thành môi trường văn hóa đồng bộ, phong phú, lành mạnh; cơ bản định hình các giá trị văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm túc quy định chuẩn mực văn hóa công vụ, đặc biệt là đạo đức công vụ, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; hình thành văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân trong thời kỳ mới.

c) Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa (vật thể và phi vật thể), cùng các giá trị văn hóa khác, tái hiện, tạo ra nhiều sản phẩm văn hóa, sản phẩm du lịch đặc trưng, có chất lượng cao, mang đậm bản sắc văn hóa Đồng Nai, phù hợp với xu thế thời đại.

d) Quy hoạch và xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở đạt chuẩn theo quy định, đảm bảo phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần cho Nhân dân, nhất là thanh thiếu niên và công nhân lao động, đồng bào các dân tộc thiểu số, khu vực biên giới. Xây dựng các công trình văn hóa đồng bộ, hiện đại, xứng tầm với tiềm năng của tỉnh, đảm bảo đủ điều kiện để tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hóa của khu vực và quốc tế.

đ) Xây dựng và phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa theo hướng độc đáo, thích ứng với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nguồn nhân lực về văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu 100% hộ gia đình được nâng cao kiến thức về văn hóa, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của địa phương, hệ giá trị của gia đình, phòng ngừa rủi ro, tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình. Hằng năm, có 100% thanh, thiếu nhi trong các trường học, đoàn viên thanh niên được trải nghiệm thực tế, tuyên truyền, giáo dục truyền thống, tìm hiểu về giá trị các di sản văn hóa tiêu biểu, di tích lịch sử cách mạng trên địa bàn tỉnh.

- Phấn đấu hàng năm có từ 97% trở lên số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 95% trở lên khu phố, ấp đạt danh hiệu văn hóa, 90% trở lên phường đạt chuẩn văn minh đô thị; 98% trở lên cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 80% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 100% cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị xây dựng và thực hiện tốt quy định về văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương; 100% khu phố, ấp thực hiện tốt hương ước, quy ước nếp sống văn minh, phù hợp với truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tuân thủ quy định của pháp luật.

- Quy hoạch, đầu tư xây dựng, nâng cấp các thiết chế văn hóa cấp tỉnh gồm: Bảo tàng, Thư viện, Nhà hát, Quảng trường tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh, Trung tâm hội nghị và triển lãm quy mô khu vực và quốc tế. Phấn đấu 100% xã, phường có đủ các thiết chế Nhà văn hóa, Thể thao, Thư viện đạt chuẩn theo quy định và các công trình văn hóa cơ bản (quảng trường, công viên văn hóa).

- Phấn đấu 100% các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia được tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp; 100% các lễ hội trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia của tỉnh được tổ chức định kỳ và có chất lượng. Tiếp tục phục dựng một số di sản văn hóa liên quan đến lịch sử khai phá vùng đất Đồng Nai và các di sản văn hóa, nhất là hệ thống các lễ hội truyền thống của cộng đồng các dân tộc thiểu số cư trú trên địa bàn tỉnh.

- Phấn đấu 100% xã, phường có chi hội văn học nghệ thuật, chi hội chuyên ngành trực thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh. Mỗi năm tăng 15% số lượng tác phẩm văn học nghệ thuật, trong đó có ít nhất 5% số lượng tác phẩm có giá trị, có sức lan tỏa về tư tưởng nghệ thuật.

- Nâng mức đầu tư cho văn hóa đạt tối thiểu 4% tổng chi ngân sách Nhà nước.

- Phấn đấu doanh thu của các dịch vụ văn hóa, du lịch đóng góp khoảng 3% GRDP.

- Phấn đấu trong nhóm 5 địa phương đứng đầu cả nước về chỉ số phát triển con người (HDI).

b) Mục tiêu định hướng đến năm 2045

- 100% di tích lịch sử - văn hóa, danh lam, thắng cảnh, di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia, các di sản trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia trên địa bàn tỉnh được số hóa và ứng dụng trên các nền tảng số.

- 100% khu phố, thôn, ấp có Nhà văn hóa - Thể thao đạt chuẩn theo quy định và sử dụng có hiệu quả.

- Phân đầu 100% khu công nghiệp thành lập mới có quy hoạch quỹ đất xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao, trong đó tối thiểu 50% khu công nghiệp xây dựng mới có Trung tâm Văn hóa - Thể thao phục vụ công nhân, người lao động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa, con người

a) Tổ chức thông tin, tuyên truyền Kết luận 156-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 38-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trong đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai trong giai đoạn mới; phát huy mạnh mẽ trách nhiệm của cấp ủy các cấp, đặc biệt là người đứng đầu trong quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung Kết luận 156-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 38-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Rà soát điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu về xây dựng văn hóa, con người từ nay đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 phù hợp với các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; chỉ đạo ban hành kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện ở các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, các đơn vị lực lượng vũ trang và các địa phương trong toàn tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn của các đơn vị, địa phương. Định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này.

c) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này thành các chương trình, kế hoạch hành động phù hợp, bảo đảm thiết thực và khả thi, gắn với thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Nghiên cứu, rà soát, ban hành các văn bản về cơ chế, chính sách của tỉnh, đặc biệt là các chính sách đặc thù để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế sâu rộng, bắt kịp thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư. Chú trọng khuyến khích và nghiên cứu ban hành cơ chế hợp tác công tư, đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển văn hóa, con người; tăng cường đầu tư khai thác và phát huy tối đa các nguồn lực văn hóa đi đôi với đổi mới nội dung, phương thức quản lý, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải kém hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra các hoạt động và sự kiện văn hóa, lĩnh vực văn hóa, bảo đảm định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thanh niên, thiếu niên có ý thức “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, hình thành nhân cách, định hướng thẩm mỹ cho thế hệ trẻ, nhất là học sinh, sinh viên, công nhân trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, tuyên dương gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo, để nhân rộng và tạo sức lan tỏa trong xã hội.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí, truyền thông, các trang mạng xã hội và đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên dư luận xã hội của tỉnh. Nâng cao chất lượng các ấn phẩm, tạp chí, bản tin của các cấp, các ngành; định hướng tư tưởng, đấu tranh phản bác các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa và thông tin độc hại trên mạng xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

c) Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong sáng tạo, tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, hoạt động bảo tồn phát huy các giá trị di sản văn hóa. Phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu, tâm huyết của những nghệ nhân, già làng, người có uy tín trong cộng đồng, đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức và những tài năng trẻ làm hạt nhân tiên phong, định hướng cho sự phát triển văn hóa.

3. Xây dựng môi trường văn hóa phong phú, lành mạnh; trọng tâm là xây dựng văn hóa trong Đảng, hệ thống chính trị và trong hoạt động kinh tế

a) Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong chính trị, xây dựng văn hóa trong Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, kỷ luật, kỷ cương. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa liêm chính, đề cao đạo đức công vụ, văn hóa ứng xử trong cơ quan, tổ chức, đoàn thể. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chủ động phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hệ thống chính trị và trong xã hội.

b) Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở; đổi mới và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại, đô thị văn minh; chấn chỉnh tình trạng bệnh thành tích, đưa việc bình xét và công nhận các danh hiệu văn hóa đi vào thực chất.

c) Xây dựng môi trường văn hóa cơ sở lành mạnh, địa bàn khu dân cư không có tệ nạn xã hội, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh. Tiến hành đồng bộ và sâu rộng cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Xây dựng trường học thực sự trở thành một trung tâm văn hóa, giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống. Xây dựng gia

đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người. Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng; khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn bó với dân tộc, hướng thiện, nhân văn, tiến bộ, “tốt đời, đẹp đạo”. Xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số.

d) Chú trọng xây dựng văn hóa trong lĩnh vực kinh tế, trước hết là ở các doanh nghiệp, trong đó, đội ngũ doanh nhân, công nhân, người lao động thực sự là chủ thể được phát triển toàn diện và có điều kiện để phát huy sáng kiến, sáng tạo. Đề cao tinh thần chấp hành pháp luật trong kinh doanh; động viên nhân dân, trước hết là doanh nghiệp, doanh nhân, tích cực khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh, có ý thức xây dựng thương hiệu sản phẩm, trọng chữ tín, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

đ) Xây dựng và ban hành quy định khung tiêu chuẩn về các giá trị chuẩn mực văn hóa gia đình, văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa giao tiếp và ứng xử nơi công cộng, văn hóa giao thông, văn hóa học đường,... thời đại 4.0 để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

e) Phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc tuyên truyền và vận động Nhân dân tham gia các hoạt động văn hóa gắn với việc xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc và nghiêm túc chấp hành hương ước, quy ước khu phố, ấp; kịp thời phát hiện và có giải pháp ngăn chặn, đẩy lùi các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật, các tệ nạn xã hội, sản phẩm độc hại,... ngay từ cơ sở và từng địa bàn dân cư. Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của các tổ chức, người dân trong việc giám sát, phản biện các hoạt động văn hóa, bảo đảm phù hợp với truyền thống dân tộc.

4. Xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, thân thiện, nghĩa tình, văn minh, hiện đại

a) Tổ chức xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, có đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam, văn minh, hiện đại, thân thiện, nghĩa tình, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên phát triển giàu mạnh, dân chủ, văn minh, hạnh phúc. Đặt con người vào vị trí trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của quá trình phát triển. Tăng cường giáo dục tri thức, nhân cách, đạo đức, thể chất, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thanh thiếu nhi; xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn. Chú trọng phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, thể dục, thể thao để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao tầm vóc, trí tuệ, tuổi thọ, tâm hồn, tình cảm cao đẹp, chỉ số phát triển con người, chỉ số hạnh phúc của người Đồng Nai.

b) Phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”, “Học tập suốt đời theo gương Bác Hồ vĩ đại”, xây dựng gương “Người tốt, việc tốt” và các điển hình tiên tiến gắn với các phong trào thi đua yêu nước được triển khai trên địa bàn tỉnh. Tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu

tú tỉnh Đồng Nai”, tạo động lực thi đua trong học tập, công tác, chiến đấu, lao động, sản xuất; xây dựng hình ảnh con người Đồng Nai trong thời kỳ mới.

c) Tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm an ninh con người, phúc lợi xã hội cho Nhân dân; đạt được mục tiêu bình đẳng giới; bảo đảm khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, tạo việc làm đầy đủ, năng suất cao và bền vững cho tất cả mọi người.

d) Chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, lợi dụng tự do dân chủ để tuyên truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, lôi kéo mê tín dị đoan, gây mất an ninh trật tự, phá hoại an ninh con người; đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, sự lạc hậu ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục của văn hóa và sự phát triển toàn diện con người Đồng Nai.

5. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động văn học nghệ thuật

a) Rà soát, cân đối ưu tiên bố trí nguồn lực, xây dựng và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa với phát triển du lịch; bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa tiêu biểu phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế - xã hội; nghiên cứu, sưu tầm các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, của các đồng bào dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh; khôi phục một số lễ hội truyền thống, làng nghề và sản phẩm truyền thống tại địa phương.

b) Xây dựng chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia bảo tồn, khai thác và đầu tư vào công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh; đầu tư trang thiết bị công nghệ hiện đại phục vụ trưng bày, triển lãm di sản văn hóa tại di tích, bảo tàng, đặc biệt là công nghệ thực tế ảo (công nghệ số) để phục vụ nhu cầu trải nghiệm, khám phá của du khách. Huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại và các vùng miền khác để làm giàu văn hóa địa phương.

c) Đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa quy mô quốc gia và quốc tế. Tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực, các nước láng giềng và các quốc gia khác để mở rộng giao lưu văn hóa, trao đổi nghệ thuật, quảng bá hình ảnh con người, văn hóa Đồng Nai ra cộng đồng quốc tế. Chủ động phối hợp đẩy mạnh ngoại giao văn hóa; sử dụng công nghệ để quảng bá các sản phẩm văn hóa Đồng Nai nhằm gia tăng khả năng tiếp cận của người dân và du khách trong, ngoài nước. Giới thiệu, quảng bá các di sản văn hóa và ẩm thực truyền thống của địa phương đến với du khách trong và ngoài nước; tổ chức các dịch vụ vui chơi, giải trí, quà lưu niệm đặc trưng tại các khu, điểm du lịch di tích - danh thắng.

d) Xây dựng, bồi dưỡng và phát huy năng lực của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ trong đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng chính sách hỗ trợ học tập, sáng tác, quảng bá văn hóa, đồng thời chú trọng đào tạo thế hệ kế cận. Cùng cố, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, các chi hội chuyên ngành nhằm tập hợp, tạo điều kiện để

văn nghệ sĩ hoạt động tích cực, hiệu quả; khuyến khích Nhân dân sáng tạo, trao truyền và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

đ) Phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm, nhân cách và lối sống của con người. Phát huy tài năng của đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân, Nhân dân; khuyến khích các phong trào thi đua sáng tác các tác phẩm nghệ thuật có giá trị. Đẩy mạnh quảng bá tác phẩm, công trình về đề tài cách mạng, kháng chiến, lịch sử dân tộc, văn hóa dân tộc, công cuộc đổi mới của tỉnh. Coi trọng công tác lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật.

6. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực Nhà nước và xã hội; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực về văn hóa

a) Triển khai và lồng ghép thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030. Bố trí ngân sách Nhà nước đầu tư phát triển văn hóa, con người tương xứng với sự phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tăng cường đầu tư và ưu tiên huy động các nguồn lực để xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao mang tầm cỡ quốc gia, khu vực và quốc tế; chú trọng đầu tư hoàn thiện, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở (Nhà văn hóa cấp xã; khu phố, ấp) và thiết chế phục vụ công nhân, người lao động trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, nhằm bảo đảm nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần cho Nhân dân; tăng mức hỗ trợ kinh phí cho các Trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng cấp xã và Nhà văn hóa khu phố, ấp.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, xây dựng con người. Tăng cường thu hút đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao ngoài công lập. Bổ sung quy hoạch, cơ chế, chính sách thu hút các doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, khu vui chơi giải trí quy mô lớn, mang đậm bản sắc văn hóa Đồng Nai.

d) Triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở các cấp, các ngành. Chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bố trí cán bộ có năng lực, sở trường làm công tác quản lý văn hóa các cấp. Nâng cao chất lượng đội ngũ những người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nhất là cán bộ quản lý văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm cán bộ văn hóa phải là những người có nhiệt huyết, am hiểu sâu, rộng về văn hóa, con người Đồng Nai, có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng tổ chức các hoạt động văn hóa tại địa phương, đáp ứng yêu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của Nhân dân.

đ) Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Đồng Nai, tạo chuyên biến căn bản về chất lượng và quy mô đào tạo. Liên kết với các trường đại học, cao đẳng chuyên ngành về văn hóa để đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn cán bộ văn hóa theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế. Có chính sách phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh cán bộ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; trọng dụng người có tài, có

đức. Nghiên cứu chế độ trợ cấp, hỗ trợ đối với những người hoạt động trong các bộ môn nghệ thuật đặc thù.

7. Phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa; chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa

a) Xây dựng và phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa đảm bảo các yếu tố đổi mới, sáng tạo, bản sắc, độc đáo, chuyên nghiệp, lành mạnh, cạnh tranh, bền vững, thích ứng với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư. Có cơ chế khuyến khích đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ văn hóa; tạo môi trường thuận lợi để xây dựng, phát triển thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hóa và ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp văn hóa của tỉnh.

b) Bố trí nguồn lực hợp lý, ưu tiên đầu tư vào một số ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế của tỉnh như: Nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, thủ công mỹ nghệ, trò chơi giải trí, du lịch văn hóa, ẩm thực,... nhằm khai thác, phát huy những tiềm năng và các giá trị đặc sắc của văn hóa Đồng Nai. Khuyến khích xuất khẩu các sản phẩm văn hóa, góp phần tăng cường quảng bá văn hóa, con người Đồng Nai trên phạm vi cả nước và quốc tế.

c) Xây dựng kế hoạch mở rộng giao lưu, hợp tác văn hóa với các nước, đa dạng hóa các hình thức văn hóa đối ngoại, từng bước đưa các quan hệ hợp tác, giao lưu quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu. Phối hợp tổ chức, đăng cai các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế phù hợp với điều kiện và khả năng của tỉnh để công chúng được tiếp cận với các nền văn hóa tiên tiến của các nước.

d) Làm tốt việc quảng bá văn hóa, nghệ thuật để giới thiệu đất và người Đồng Nai đến với bạn bè trong nước, khu vực và thế giới. Chủ động phối hợp tổ chức các Tuần văn hóa, Ngày văn hóa Đồng Nai với các đơn vị kết nghĩa ở các nước trong khu vực; tham gia tích cực các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế; đa dạng hóa các kênh truyền thông quảng bá hình ảnh Đồng Nai trong mắt bạn bè quốc tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về văn hóa, con người và nội dung tại Kế hoạch này.

b) Tham mưu xây dựng Nghị quyết về văn hóa của tỉnh Đồng Nai trên cơ sở kế thừa và phát huy Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/12/2023 của Tỉnh ủy Đồng Nai và Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 20/11/2023 của Tỉnh ủy Bình Phước trước sáp nhập nhằm rà soát điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu về xây dựng văn hóa, con người từ nay đến năm 2030, định hướng đến 2045 phù hợp với các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

c) Tổ chức thông tin, tuyên truyền Kết luận 156-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức thiết thực, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức trong các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người trong giai đoạn mới. Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề tài, đề án, kế hoạch nghiên cứu khoa học về văn hóa truyền thống, về đời sống văn hóa của người dân trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các bài viết chuyên sâu từng lĩnh vực văn hóa và con người để tuyên truyền sâu rộng trong toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai.

d) Phối hợp các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống truyền thanh, truyền hình cơ sở tăng cường tuyên truyền nội dung và việc thực hiện Kết luận 156-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 38-KH/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các loại hình thông tin trên mạng, đặc biệt là các mạng xã hội, trang thông tin điện tử; quản lý có hiệu quả việc kinh doanh, sử dụng internet và bảo đảm an toàn thông tin mạng; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng đến chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

đ) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tăng cường công tác quản lý nhà nước lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, gia đình.

e) Chủ trì, phối hợp Sở nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bố trí cán bộ có năng lực, sở trường làm công tác quản lý văn hóa.

g) Tham mưu cơ chế chính sách phù hợp để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực phát triển đô thị, văn hóa, thể thao và du lịch và khu vui chơi giải trí có quy mô lớn, mang đậm bản sắc văn hóa Đồng Nai.

h) Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, duy trì và nhân rộng các câu lạc bộ truyền thống văn hóa văn nghệ. Tổ chức xét chọn và tham mưu xây dựng chính sách đãi ngộ, hỗ trợ “nghệ sĩ nhân dân”, “nghệ sĩ ưu tú”; “nghệ nhân nhân dân”, “nghệ nhân ưu tú”; tăng cường xây dựng các câu lạc bộ tiêu biểu trong lĩnh vực văn hóa nhằm phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu, tâm huyết của những nghệ nhân, già làng, người có uy tín trong cộng đồng, đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức và những tài năng trẻ làm hạt nhân tiên phong, định hướng cho sự phát triển văn hóa.

i) Tham mưu xây dựng các đề án, kế hoạch nhằm thúc đẩy thể thao chuyên nghiệp và thể thao thành tích cao, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao quần chúng. Tăng cường tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh và quốc gia nhằm phát huy hiệu quả các thiết chế thể dục thể thao.

k) Xây dựng sản phẩm du lịch gắn với di sản văn hóa của mỗi địa phương. Đa dạng hóa sản phẩm du lịch và nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch trên cơ sở tiềm năng sẵn có đủ khả năng gắn kết với các tua du lịch trải nghiệm, nghỉ dưỡng, thể thao; tua du lịch trải nghiệm sinh thái rừng, tua du lịch khám phá và

trải nghiệm không gian văn hóa độc đáo của cộng đồng các dân tộc thiểu số của tỉnh; tua du lịch tâm linh, tua du lịch nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe theo phương pháp Đông y; tua du lịch thăm chiến trường xưa, du lịch về nguồn, du lịch dã ngoại và trải nghiệm về nông nghiệp, mô hình vườn cây ăn trái. Xây dựng và triển khai thực hiện số hóa dữ liệu về du lịch và sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh góp phần đẩy mạnh công tác truyền thông, xúc tiến quảng bá du lịch và văn hóa, tăng cường công tác liên kết phát triển du lịch.

l) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030; Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 và các nội dung, nhiệm vụ được giao thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030.

m) Phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách khai thác, phát huy các thiết chế văn hóa; vận hành có hiệu quả tài sản, thiết chế văn hóa của nhà nước, trọng tâm là cấp cơ sở; tranh thủ nguồn lực đầu tư cho văn hóa, hợp tác công - tư phát triển hạ tầng, khai thác tài sản văn hóa đồng bộ, hiện đại, hiệu quả.

n) Tổng hợp dự toán kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban ngành, đơn vị hàng năm và từng giai đoạn, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

o) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm, tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở danh mục nhiệm vụ và dự toán chi tiết do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, Sở Tài chính thẩm định khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công; không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chưa có đầy đủ hồ sơ, căn cứ pháp lý và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện các chương trình, dự án tăng cường cơ sở vật chất và đầu tư cho các đơn vị, cơ sở thuộc ngành văn hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

c) Tổng hợp, cân đối, dự kiến phương án phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia từng giai đoạn 05 năm và hàng năm.

d) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan chủ trì nội dung chuyên môn) và các sở, ngành, địa phương liên quan trong việc xây dựng cơ chế, chính sách khai thác và phát huy các thiết chế văn hóa; tham gia thẩm định cơ chế tài chính, phương án nguồn vốn, khả năng cân đối ngân sách và nội dung

liên quan đến hợp tác công - tư (PPP) bảo đảm vận hành hiệu quả tài sản, thiết chế văn hóa của Nhà nước, trọng tâm là cấp cơ sở.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về “Xây dựng xã hội học tập” theo quy định của Trung ương; tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả công tác lồng ghép, tích hợp giáo dục kỹ năng sống; giáo dục nhận thức bảo tồn di sản văn hóa; giáo dục truyền thống dựng nước, giữ nước, truyền thống, lịch sử, văn hóa, cách mạng của Đảng và Nhân dân các dân tộc Việt Nam trong các môn học, hoạt động giáo dục có liên quan. Nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung nội dung định hướng xây dựng con người Đồng Nai phát triển toàn diện, thân thiện, nghĩa tình, văn minh, hiện đại vào tài liệu giáo dục địa phương. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; triển khai đồng bộ việc giáo dục văn hóa, tri thức gắn với nâng cao thể lực, tầm vóc cho học sinh, sinh viên; đưa nội dung giáo dục đạo đức con người, giáo dục giá trị truyền thống, di sản văn hóa dân tộc vào trường học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Tăng cường đầu tư nhà rèn luyện thể chất (nhà đa năng) các cấp học với các trang thiết bị đồng bộ phù hợp với lứa tuổi, chú trọng thiết bị dụng cụ rèn luyện thể lực cho học sinh, xây dựng các khu vực thể thao, vui chơi ngoài trời phát triển năng khiếu cá nhân về thể thao cho học sinh.

d) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao trong hệ thống các trường học trên địa bàn tỉnh.

đ) Tiếp tục chỉ đạo, định hướng cho các nhà trường xây dựng Quy chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, học sinh, sinh viên.

e) Đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, bám sát mục tiêu đến 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 với trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp với các đặc tính cơ bản là yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, kỷ cương, đoàn kết, cần cù, sáng tạo; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, đóng góp có trách nhiệm cho cộng đồng và xã hội.

b) Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phục vụ du lịch như: Sản phẩm thủ công mỹ nghệ, quà tặng lưu niệm. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, quà tặng lưu

niệm nhằm đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ, tiêu dùng sản phẩm văn hóa của người dân trong nước và định hướng xuất khẩu.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tăng cường sự hiện diện của Đồng Nai nói riêng, Việt Nam nói chung tại các sự kiện văn hóa - nghệ thuật, thể thao, du lịch, xúc tiến đầu tư, thương mại có quy mô, uy tín của khu vực và quốc tế; đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa đặc trưng của tỉnh ra nước ngoài. Phối hợp tổ chức các Tuần văn hóa, Ngày văn hóa Đồng Nai với các đơn vị kết nghĩa ở các nước trong khu vực; tham gia tích cực các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế; đa dạng hóa các kênh truyền thông quảng bá hình ảnh Đồng Nai trong mắt bạn bè quốc tế.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Quản lý, tạo điều kiện phát huy vai trò, lợi thế của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong phổ biến văn hóa, nghệ thuật phục vụ phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Ưu tiên nguồn lực thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án nghiên cứu khoa học về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai. Triển khai các giải pháp hạn chế những mặt trái của khoa học công nghệ mới đối với thế hệ trẻ, nhất là những thách thức từ môi trường số đến đạo đức, nhân cách con người.

c) Tăng cường tiềm lực khoa học công nghệ, khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát huy các giá trị nhân văn, di sản văn hóa nhằm phát triển nhanh và bền vững các ngành công nghiệp văn hóa.

d) Phát động và thực hiện có hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

đ) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số, thu hút tài năng, sáng tạo nội dung số sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án, đảm bảo phù hợp với thực tế tại tỉnh.

e) Đẩy mạnh các hoạt động nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng và hướng dẫn thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường nhằm thay đổi ý thức, hành vi, ứng xử đúng đắn với môi trường vì sự nghiệp phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

b) Căn cứ quy hoạch sử dụng đất của tỉnh, tham mưu UBND tỉnh nhu cầu sử dụng đất xây dựng các thiết chế văn hóa thể thao; hướng dẫn các địa phương lập quy hoạch sử dụng đất để xây dựng các thiết chế văn hóa thể thao ở cơ sở. Đồng thời, hướng dẫn chỉ đạo, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích theo quy định của pháp luật.

7. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch các cấp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”.

c) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong việc tổ chức triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thu hút tài năng, sáng tạo nội dung số sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án, đảm bảo phù hợp với thực tế tại tỉnh.

8. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh văn hóa, vùng đất, con người Đồng Nai nói riêng, Việt Nam nói chung ra nước ngoài bằng các hình thức đa dạng, phong phú.

b) Tiếp tục triển khai hiệu quả kế hoạch ngoại giao văn hóa hằng năm; rà soát, bổ sung và xây dựng Chiến lược Ngoại giao văn hóa giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với thực tiễn của tỉnh, của cả nước và phù hợp với bối cảnh khu vực, quốc tế.

c) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường sự hiện diện của Đồng Nai nói riêng, Việt Nam nói chung tại các sự kiện văn hóa - nghệ thuật, thể thao và du lịch, xúc tiến đầu tư, thương mại có quy mô, uy tín của khu vực và quốc tế; đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm, dịch vụ văn hóa ra nước ngoài.

9. Sở Tư pháp

Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện các “điểm nghẽn”, “nút thắt” là rào cản sự phát triển của văn hóa, con người để tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, đồng thời xác định những “khoảng trống” pháp lý mà thực tiễn xây dựng, phát triển văn hóa, con người đang đặt ra.

10. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong công tác đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội chính trị trên lĩnh vực văn hóa, văn học nghệ thuật; thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và các hành vi phạm tội có tác động xấu đến văn hóa, con người Việt Nam.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan kết nối khai thác, phát huy cơ sở dữ liệu quốc gia về văn hóa.

11. Đề nghị các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh

a) Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của đơn vị trong giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045 và hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; chủ động phối hợp Sở Văn hóa và Thể thao triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan.

b) Xây dựng nội dung, nhiệm vụ và dự toán chi để thực hiện kế hoạch hành động của cơ quan, đơn vị; tổng hợp vào dự toán hằng năm và từng giai đoạn của cơ quan, đơn vị để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và pháp luật liên quan.

c) Triển khai việc xây dựng gương “Người tốt, việc tốt” và các điển hình tiên tiến gắn với các phong trào thi đua yêu nước được triển khai trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ động rà soát, lồng ghép triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, nhất là các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị để thực hiện.

đ) Định kỳ trước ngày 20/11 hằng năm và từng giai đoạn gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết quả thực hiện Kế hoạch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo yêu cầu.

12. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai

a) Kiến toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai, phát huy vai trò tích cực của kênh phát thanh, truyền hình và mạng xã hội trong việc quảng bá, giới thiệu hình ảnh văn hóa, vùng đất, con người Đồng Nai đến bạn bè trong nước và quốc tế.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền, phản ánh kịp thời, chính xác, sinh động nội dung và kết quả việc triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW và Kế hoạch số 38/KH-TU trong các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân trong toàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển ngành quảng cáo trên báo chí, phát thanh, truyền hình,... phục vụ công nghiệp văn hóa.

13. Thống kê tỉnh Đồng Nai

Chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan hằng năm theo dõi, báo cáo Chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh Đồng Nai.

14. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới” với 3 tiêu chí nền tảng “Tâm trong - Trí sáng - Hoài bão lớn”, cuộc vận động “Ứng xử văn minh trên không gian mạng”,... cho đoàn viên thanh niên trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên thanh niên; chú trọng tổ chức đoàn viên thanh niên trên địa bàn tỉnh được trải nghiệm thực tế, tuyên truyền, giáo dục truyền thống, tìm hiểu về giá trị các di sản văn hóa tiêu biểu trên địa bàn tỉnh.

15. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị, địa phương liên quan tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

b) Đổi mới phương thức tập hợp văn nghệ sĩ và hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật và các Hội chuyên ngành; chú trọng chất lượng hoạt động sáng tác, xuất bản các tác phẩm văn học nghệ thuật chất lượng cao về Đồng Nai.

c) Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình và các đơn vị liên quan trong việc công bố, giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học nghệ thuật, các công trình nghệ thuật có chất lượng tốt; tổ chức các hoạt động văn học nghệ thuật phong phú, đa dạng; triển khai các hoạt động sáng tác, phổ biến tác phẩm, lý luận phê bình, phần đầu sáng tác những tác phẩm có giá trị cao về quê hương, truyền thống lịch sử cách mạng của dân tộc, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

16. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch hành động của địa phương trong giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045 và hằng năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả; định kỳ trước ngày 15/11 hằng năm và theo giai đoạn, đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được giao, phần đầu nâng mức đầu tư cho văn hóa đạt tối thiểu 4% tổng chi Ngân sách nhà nước. Xây dựng các chính sách khuyến khích, đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa hoạt động văn hóa phù hợp với điều kiện của địa phương. Ưu tiên lồng ghép nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương kết hợp với nguồn vốn địa phương để đầu tư các thiết chế văn hóa, trang thiết bị phục vụ các hoạt động văn hóa của địa phương. Bố trí quỹ đất hợp lý để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ đời sống Nhân dân.

c) Triển khai tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; cụ thể hóa kế hoạch thành chương trình hành động, phát triển không gian văn hóa Đồng Nai tại địa phương, xây dựng và phát triển không gian văn hóa sáng tạo, phố đi bộ, đường sách, công viên,... phù hợp với tình hình thực tiễn, đặc thù của địa phương.

d) Triển khai tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa

giai đoạn 2026 - 2030 bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả trên địa bàn.

đ) Đề xuất cấp có thẩm quyền xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm khai thác và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân; cơ chế, chính sách khen thưởng đặc thù của địa phương cho các tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu văn hóa, có những thành tích trong giữ gìn, xây dựng đời sống văn hóa.

e) Chỉ đạo các cơ quan chức năng, các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên trên địa bàn.

V. KINH PHÍ

1. Nguồn Ngân sách nhà nước, thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Hằng năm và từng giai đoạn, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện. Ưu tiên bố trí kinh phí theo thứ tự trọng tâm - trọng điểm; không dàn trải, không đề xuất nhiệm vụ khi chưa xác định được nguồn.

2. Nguồn kinh phí các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án và lồng ghép vào các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 38/KH-TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2045. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tại phần IV Kế hoạch;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX (N).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn